

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49 /2014/QĐ-UBND

*Đà Nẵng, ngày 17 tháng 12 năm 2014*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về mức tỷ lệ (%) tính đơn giá thuê đất, mức thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức thu đối với đất có mặt nước ngoài khu công nghiệp, đơn giá thuê mặt nước đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng tại Công văn số 2302/STC-GCS ngày 08 tháng 10 năm 2014,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về mức tỷ lệ (%) tính đơn giá thuê đất, mức thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức thu đối với đất có mặt nước ngoài khu công nghiệp, đơn giá thuê mặt nước đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Tài chính hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015; bãi bỏ Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 03/7/2012 của UBND thành phố Ban hành đơn giá thuê đất, thuê mặt nước ngoài khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 39/2013/QĐ-UBND ngày 09/12/2013 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 1 của Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 03/7/2012 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành đơn giá thuê đất, thuê mặt

nước ngoài khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Duy Khương**